



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA LUẬT HỌC**

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

**ĐỘC LẬP TƯ PHÁP TRONG XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN
NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM**

Nghệ An, tháng 11 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO
Độc lập tư pháp trong xây dựng và hoàn thiện
Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Thời gian: 7h30 - 11h30 ngày 12/11/2022

Địa điểm: Hội trường tầng 8, Nhà Điều hành - Trường Đại học Vinh

Thư ký: TS. Nguyễn Thị Thùy Dung, TS. Nguyễn Thị Thanh Trâm - Giảng viên khoa Luật học, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh

TT	Thời gian	Nội dung	Người phụ trách
1.	7h30-8h00	Đăng ký, đón tiếp đại biểu, ổn định tổ chức	Ban tổ chức
2.	8h00-8h10	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	TS. Nguyễn Văn Đại
3.	8h10-8h20	Phát biểu đề dẫn Hội thảo	TS. Đinh Văn Liêm
Phiên 1: Một số vấn đề lý luận về quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền Chủ trì: GS.TS. Hoàng Thế Liên - Nguyên Thứ trưởng Bộ Tư pháp TS. Đinh Ngọc Thắng - Hiệu trưởng Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh			
4.	8h20-8h30	Phát biểu đề dẫn phiên 1: Những vấn đề lý luận về tư pháp và độc lập tư pháp	GS.TS. Hoàng Thế Liên
5.	8h30-8h40	Tham luận 1: Tòa án thực hiện quyền tư pháp độc lập và bảo vệ công lý - cơ hội hay là thách thức	GS.TS. Nguyễn Đăng Dung - <i>Đại học Quốc gia Hà Nội</i>
6.	8h40-8h50	Tham luận 2: Khái niệm quyền tư pháp trong mối quan hệ với cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp ở Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Hoài An - <i>Trường chính trị Nghệ An</i>
7.	8h50 - 9h00	Tham luận 3: Quyền tư pháp trong kiểm soát quá trình phân cấp, phân quyền của nền hành chính trước yêu cầu xây dựng NNPQ ở Việt Nam	TS. Nguyễn Văn Đại - <i>Khoa Luật học</i>
8.	9h00-9h40	Thảo luận phiên 1	Chủ trì Hội thảo
9.	9h40-10h00	Giải lao	
Phiên 2: Thực tiễn về độc lập tư pháp trong xây dựng hoàn thiện nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Chủ trì: GS.TS. Lê Hồng Hạnh - Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội; Tổng biên tập Tạp chí Pháp luật và phát triển; Trọng tài viên Trọng tài Quốc tế TS. Đinh Văn Liêm - Trường khoa Luật học, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh			
10.	10h00-10h10	Phát biểu đề dẫn phiên 2: Những vấn đề thực tiễn về tư pháp và độc lập tư pháp ở Việt Nam	GS.TS. Lê Hồng Hạnh
11.	10h10-10h20	Tham luận 4: Bảo đảm nguyên tắc độc lập tư pháp trong xét xử vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay	TS. Đặng Thị Phương Linh - <i>Giảng viên Khoa Luật học</i>
12.	10h20-10h30	Tham luận 5: Mối quan hệ giữa truyền thông đại chúng với Tòa án	NCS.ThS. Cao Thị Ngọc Yến - <i>Giảng viên Khoa Luật học</i>
13.	10h30-11h20	Thảo luận phiên 2	Chủ trì Hội thảo
14.	11h20-11h30	Bế mạc	Ban tổ chức

Vinh, ngày 12 tháng 11 năm 2022

BAN TỔ CHỨC

10. CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NÂNG CAO NĂNG LỰC TRONG THỰC HIỆN QUYỀN TƯ PHÁP GÓP PHẦN HOÀN THIỆN CƠ CHẾ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA	89
	ThS. Hồ Thanh
11. NHẬN DIỆN, PHÊ PHÁN LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH VỀ QUYỀN CON NGƯỜI ĐẢM BẢO QUYỀN TƯ PHÁP ĐỘC LẬP TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	97
	TS. Nguyễn Văn Duy
12. MỘT SỐ TRAO ĐỔI VỀ CÁC YẾU TỐ CỦA ĐỘC LẬP TƯ PHÁP	108
	TS. Lưu Hoài Bảo
13. NGHIÊN CỨU BẢO ĐẢM HIẾN ĐỊNH CỦA QUYỀN TƯ PHÁP VÀ THẨM PHÁN NHẬT BẢN	116
	Lê Minh Nguyễn
14. KHÁI NIỆM QUYỀN TƯ PHÁP TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI CƠ QUAN TƯ PHÁP VÀ HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP Ở VIỆT NAM	125
	TS. Nguyễn Thị Hoài An
PHIÊN 2 THỰC TIỄN VỀ ĐỘC LẬP TƯ PHÁP TRONG XÂY DỰNG HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.....	130
15. NGUYÊN TẮC VỀ SỰ THAM GIA CỦA NHÂN DÂN VÀO HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN Ở VIỆT NAM	131
	TS. Hồ Thị Nga
16. BẢO ĐẢM QUYỀN ĐƯỢC XÉT XỬ CÔNG BẰNG BỞI TÒA ÁN XÉT XỬ ĐỘC LẬP, KHÁCH QUAN VÀ ĐƯỢC THÀNH LẬP THEO LUẬT.....	137
	TS. Nguyễn Văn Dũng Lê Anh Tuấn
17. ĐỘC LẬP TƯ PHÁP VỚI HOẠT ĐỘNG THU THẬP CHỨNG CỨ CỦA TÒA ÁN TRONG PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM	147
	ThS. Nguyễn Thị Mai Trang
18. BẢO ĐẢM TÍNH ĐỘC LẬP CỦA TÒA ÁN TRONG XÉT XỬ CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA. 152	
	TS. Nguyễn Thị Bích Ngọc
19. PHÒNG NGỪA CÁC TỘI PHẠM VỀ MẠI DÂM Ở VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY - VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỔ TỤNG	161
	Đặng Thị Phương Linh

20. BÀN VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN BẢO ĐẢM TÍNH ĐỘC LẬP CỦA TÒA ÁN TRONG XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM.....	170
	TS. Nguyễn Thị Hà
21. HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ BIỆN PHÁP KHẨN CẤP TẠM THỜI TRONG VỤ ÁN HÀNH CHÍNH.....	179
	TS. Trần Lê Đăng Phương
	ThS. Nguyễn Thành Phương
22. ĐỘC LẬP TƯ PHÁP TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VÀ SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỘC LẬP TƯ PHÁP ĐẾN VIỆC RA CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA THẨM PHÁN CHỦ TÒA PHIÊN TÒA TRONG GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ XÉT XỬ SƠ THẨM	189
	ThS. Đặng Văn Phương
23. PHÁP LUẬT VỀ KHIẾU NẠI TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN THEO LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH - VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN	200
	ThS. Nguyễn Thành Phương
	ThS. Trần Thị Thu Vân
24. PHÁP LUẬT VỀ ĐỐI THOẠI THEO LUẬT HÒA GIẢI ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN NĂM 2020	208
	ThS. Nguyễn Mộng Cầm
	ThS. Nguyễn Thành Phương
25. MỘT SỐ NỘI DUNG CẢI CÁCH TƯ PHÁP HƯỚNG TỚI NỀN TƯ PHÁP ĐỘC LẬP	217
	TS. Bùi Thị Phương Quỳnh

NGUYÊN TẮC VỀ SỰ THAM GIA CỦA NHÂN DÂN VÀO HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN Ở VIỆT NAM

TS. Hồ Thị Nga

Khoa Luật học, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn,

Trường Đại học Vinh

Nhà nước pháp quyền là nhà nước được xây dựng và hoạt động trên cơ sở những nguyên tắc pháp quyền, mà một trong số đó là bảo đảm tính độc lập tư pháp. Tư pháp độc lập với các nhánh quyền lực khác, độc lập giữa các cấp xét xử. Hội đồng xét xử độc lập với các cá nhân, tổ chức khác, các thành viên hội đồng xét xử độc lập với nhau. Sự tham gia của Nhân dân giúp Tòa án xét xử đúng pháp luật mà còn phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân, được xã hội đồng tình ủng hộ do họ hiểu tâm tư nguyện vọng, nắm bắt được dư luận xã hội. Với vốn hiểu biết thực tế, kinh nghiệm trong cuộc sống, lĩnh vực chuyên môn, sự am hiểu về phong tục tập quán địa phương, sự tham gia của Nhân dân sẽ bổ sung cho Thẩm phán những kiến thức xã hội cần thiết trong quá trình xét xử để có được một phán quyết hợp tình, hợp lý. Cơ chế tham gia của Nhân dân vào hoạt động xét xử có sự khác nhau giữa các nước trên thế giới như: bồi thẩm đoàn, hội thẩm nhân dân hoặc sự kết hợp của cả hai mô hình trên. Mỗi mô hình đều có ưu điểm và một số hạn chế nhất định.

1. Cơ chế tham gia hoạt động xét xử của Nhân dân ở các quốc gia trên thế giới

Một là, mô hình bồi thẩm đoàn

Bồi thẩm đoàn là một tập hợp nhóm người được toàn án ủy nhiệm việc xét xử một vụ án, thuộc hệ thống pháp luật Anh - Mỹ. Nhiệm vụ của bồi thẩm đoàn là xem xét và cân nhắc các bằng chứng để tuyên án có tội hay vô tội sau khi nghe công tố viên và luật sư tranh tụng. Dựa trên cơ sở các bằng chứng, tài liệu và lập luận của các bên tại phiên tòa, bồi thẩm đoàn có trách nhiệm trả lời các câu hỏi: Có hành vi phạm tội xảy ra hay không; bị cáo có phải là người thực hiện hành vi phạm tội đó hay không; bị cáo có lỗi trong việc thực hiện hành vi phạm tội hay không; nếu bị cáo có tội thì có đáng được khoan hồng hay không. Phạm vi tham gia của bồi thẩm đoàn hầu như chỉ trong các vụ án hình sự. Đa số các nước quy định bị cáo hoặc đương sự có quyền đề nghị được xét xử bằng phiên tòa có bồi thẩm đoàn, nghĩa là, họ có quyền lựa chọn hoặc từ chối bồi thẩm đoàn.

Bồi thẩm đoàn được tuyển chọn từ người dân, sau đó thực hiện bốc thăm ngẫu nhiên, hoạt động từ khi được lựa chọn đến khi giải quyết xong vụ án. Số lượng thành

viên khi giải quyết một vụ án thường là 12 người. Điều kiện để được toà án gọi đi làm bồi thẩm đoàn là công dân trên 18 tuổi, cư ngụ nơi hiện tại ít nhất một năm, không khuyết tật về tinh thần hay thể xác, chưa từng bị kết tội đại hình...

Đây là mô hình thể hiện mạnh mẽ tính dân chủ trong hoạt động xét xử. Bồi thẩm đoàn đại diện cho các ý kiến đến từ các tầng lớp khác nhau, các trình độ giáo dục cao thấp riêng rẽ, các màu sắc khác biệt của từng sắc tộc... Bồi thẩm đoàn không phải thực hiện những nhiệm vụ vượt quá yêu cầu đối với vị trí, vai trò và trình độ hiểu biết của họ trong xét xử. Quyết định do bồi thẩm đoàn đưa ra phản ánh quan điểm, nhận thức của xã hội và dễ được cộng đồng chấp nhận, làm tăng thêm niềm tin của công chúng vào các phán quyết của tòa án.

Tuy nhiên, việc xét xử có bồi thẩm đoàn phải trải qua nhiều công đoạn, có nhiều người tham gia nên tốn thời gian. Việc xử án dựa trên phán quyết của bồi thẩm đoàn có thể không chính xác vì bồi thẩm là những người không chuyên về luật. Bên cạnh đó, bồi thẩm tham gia xét xử một cách thụ động nên dễ có xu hướng cảm tính, bị ảnh hưởng bởi các thông tin báo chí hoặc mang định kiến cá nhân khi đưa ra quyết định, do đó, vô hình trung ảnh hưởng đến chất lượng xét xử.

Hai là, mô hình hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân là đại diện của nhân dân trước Tòa án trong quá trình thực thi quyền tư pháp. Thông qua hội thẩm sẽ phản ánh được một cách khách quan suy nghĩ, tâm tư của quần chúng nhân dân trong xét xử vụ án. Hội thẩm nhân dân gồm những người được bầu, cử hoặc bổ nhiệm tùy theo pháp luật của mỗi nước. Vì vậy, Hội thẩm là những đại biểu ưu tú của nhân dân, có nhiệm kỳ tương đối dài, tham gia xét xử ở các lĩnh vực hình sự, dân sự và hành chính.. Công dân muốn được làm hội thẩm nhân dân phải hội đủ các tiêu chuẩn: Trung thành với Hiến pháp; đủ độ tuổi nhất định; tuân thủ kỷ luật và pháp luật, có tư cách đạo đức, công bằng; có đủ sức khỏe làm việc. Trong hội đồng xét xử, Hội thẩm thường có từ 2 đến 3 người. Hội thẩm nhân dân ngang quyền với thẩm phán trong hội đồng xét xử khi đưa ra các phán quyết về vụ án, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tuy nhiên, việc hội thẩm nhân dân tham gia xét xử và có quyền biểu quyết cùng với thẩm phán theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số nhưng đa phần hội thẩm nhân dân thiếu kiến thức pháp luật, thiếu kỹ năng, nghiệp vụ xét xử nên trong một số trường hợp, ý kiến của họ có thể bị lệ thuộc vào thẩm phán, thiếu tính độc lập, khách quan. Hội thẩm nhân dân cũng có thể bị ảnh hưởng bởi các định kiến cá nhân của mình, hoặc các thông tin trên báo chí về vụ án mà mình tham gia xét xử. Bên cạnh đó, việc hội thẩm nhân dân phải tham gia xét xử trong nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có những lĩnh vực cần kiến thức chuyên ngành cao không phải là thế mạnh

của họ cũng dẫn đến khó khăn trong việc nhận diện vấn đề và đưa ra quyết định giải quyết vụ án.

Ba là, mô hình đan xen.

Mô hình đan xen là mô hình vừa có bồi thẩm đoàn tham gia xét xử các vụ án hình sự tương tự như mô hình bồi thẩm đoàn, vừa có hội thẩm tham gia xét xử các vụ án tương tự như mô hình hội thẩm nhân dân. Đây là mô hình rất linh hoạt, phát huy được ưu điểm của cả mô hình bồi thẩm đoàn và mô hình hội thẩm nhân dân. Mô hình này tăng cường tối đa và bảo đảm cho sự tham gia tích cực, đầy đủ của nhân dân vào hoạt động xét xử của tòa án. Xu hướng mở rộng sự tham gia của nhân dân vào việc xác định sự thật của vụ án, tăng cường tính chuyên nghiệp trong việc áp dụng pháp luật của thẩm phán đã trở thành xu hướng phổ biến của tư pháp hiện đại.

2. Nguyên tắc về sự tham gia của nhân dân vào hoạt động xét xử của Tòa án ở Việt Nam

Nhân dân tham gia vào hoạt động quản lý của nhà nước nói chung, hoạt động tư pháp nói riêng là đặc tính của các nhà nước dân chủ, tiến bộ, đã được đưa vào Hiến pháp của Việt Nam từ năm 1946 đến nay. Ở Việt Nam, Nhân dân tham gia vào hoạt động xét xử thể hiện rõ nhất ở chế định Hội thẩm. Nguyên tắc về sự tham gia của nhân dân vào hoạt động xét xử được thể hiện đầu tiên trong Hiến pháp năm 1946: “Trong khi xử việc hình thì phải có phụ thẩm nhân dân để tham gia ý kiến nếu là việc tiểu hình, hoặc cùng quyết định với thẩm phán nếu là việc đại hình” (Điều thứ 65). Các Hiến pháp sau này đều quy định nguyên tắc “xét xử sơ thẩm của tòa án nhân dân có hội thẩm tham gia”, “khi xét xử Thẩm phán và Hội thẩm ngang quyền với nhau”. Hiện nay, nguyên tắc Nhân dân tham gia vào hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân được ghi nhận trong nhiều quy định của Hiến pháp năm 2013: “Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước” (Điều 6); “Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị” ... “Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội” (Điều 28). Trong lĩnh vực tư pháp, sự tham gia của Nhân dân vào hoạt động xét xử được ghi nhận trong các quy định: “Tòa án nhân dân xét xử công khai” (Khoản 3 Điều 103), “Việc xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân có Hội thẩm tham gia” (Khoản 1 Điều 103). Đây là cơ chế bảo đảm sự kiểm soát có tính chất tổng thể, từ bên ngoài của toàn xã hội hay bảo đảm cho nhân dân kiểm tra từ bên trong đối với hoạt động xét xử của tòa án.

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013 (Điều 103) và Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 (Điều 8, 9) thì việc xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân có Hội

thẩm tham gia; Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Các văn bản pháp luật tố tụng hình sự, tố tụng dân sự và tố tụng hành chính đều ghi nhận nguyên tắc thực hiện chế độ xét xử có Hội thẩm tham gia và Hội thẩm được xác định là một trong những người tiến hành tố tụng. Khi được phân công giải quyết vụ án thì Hội thẩm có các nhiệm vụ như: nghiên cứu hồ sơ vụ án trước khi mở phiên tòa; tham gia xét xử các vụ án theo thủ tục sơ thẩm các loại vụ án; tiến hành các hoạt động tố tụng và biểu quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng xét xử; Hội thẩm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi và quyết định của mình.

Về số lượng Hội thẩm tham gia Hội đồng xét xử, pháp luật tố tụng quy định thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm: 01 Thẩm phán và 02 Hội thẩm; trong trường hợp vụ án có tính chất phức tạp, nghiêm trọng thì Hội đồng xét xử có thể gồm 02 Thẩm phán và 03 Hội thẩm. Về nguyên tắc xét xử, Điều 10 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 quy định: “Tòa án nhân dân xét xử tập thể và quyết định theo đa số...”. Với các quy định nêu trên thì Hội thẩm có địa vị pháp lý và vai trò rất quan trọng trong công tác xét xử, vì khi tham gia xét xử ở cấp sơ thẩm, Hội thẩm chiếm đa số trong Hội đồng xét xử (2/3 hoặc 3/5) và khi xét xử Hội thẩm ngang quyền với Thẩm phán khi ra các phán quyết về vụ án. Như vậy, khi xét xử nếu ý kiến biểu quyết của các Hội thẩm là giống nhau và khác với ý kiến của Thẩm phán thì quyết định của Hội đồng xét xử phải theo ý kiến của các Hội thẩm. Như vậy, về mặt pháp lý, Hội thẩm có vai trò quyết định trong việc đưa ra các phán quyết tư pháp.

Thời gian qua, Hội thẩm đã tham gia rất tích cực vào công tác xét xử sơ thẩm các vụ án của Tòa án, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo cho vụ án được xét xử công bằng, khách quan, đúng người, đúng tội, phù hợp với quyền lợi và nguyện vọng của nhân dân, tạo được niềm tin và sự yên tâm của người dân. Tuy nhiên, chế độ Hội thẩm hiện hành vẫn còn một số bất cập, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động xét xử như: Nhiều Hội thẩm không phải là người được đào tạo bài bản về pháp luật, thiếu kỹ năng, nghiệp vụ xét xử và không có đủ thời gian để nghiên cứu hồ sơ vụ án như thẩm phán, nên một số hội thẩm bị động, lúng túng trong khi tham gia xét xử, dẫn đến tình trạng một số hội thẩm có tư tưởng lệ thuộc vào ý kiến, quyết định của thẩm phán, làm ảnh hưởng đến tính độc lập trong xét xử; Cơ cấu thành phần hội thẩm chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác, cán bộ hưu trí, thiếu vắng những người đại diện cho các thành phần, tầng lớp, giai cấp khác trong xã hội, vì vậy, việc tham gia hoạt động xét xử của hội thẩm chưa thực sự phản ánh đầy đủ ý chí, quan điểm, nhận thức của đại bộ phận người dân; Do chế độ, chính sách đối với hội thẩm chưa phù hợp, chưa tương xứng với vị trí, vai trò của hội thẩm dẫn đến tình trạng hội thẩm ngại va chạm, né tránh hoặc từ chối tham gia xét xử, đặc biệt là xét xử các vụ án lớn, nhạy cảm, nghiêm trọng, phức tạp...

Từ những hạn chế nêu trên, trong bối cảnh hiện nay, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế có ý nghĩa quan trọng trong việc tham khảo những kinh nghiệm tốt, phù hợp với hoàn cảnh của Việt Nam để hoàn thiện chế định Hội thẩm ở Việt Nam.

3. Hoàn thiện cơ chế về sự tham gia của Nhân dân trong hoạt động xét xử, đáp ứng yêu cầu độc lập tư pháp trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Thứ nhất, mở rộng cơ cấu thành phần, đối tượng tham gia làm Hội thẩm theo hướng lựa chọn những công dân đáp ứng đủ tiêu chuẩn, không phân biệt thành phần, tầng lớp xã hội nhằm bảo đảm hội thẩm thực sự là người đại diện cho nhân dân, phản ánh đầy đủ ý chí, quan điểm, nhận thức của đại bộ phận nhân dân trong quá trình xét xử; đồng thời, khắc phục hạn chế về thành phần hội thẩm chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức như hiện nay. Ban hành quy định lựa chọn ngẫu nhiên hội thẩm từ danh sách hội thẩm để tham gia xét xử các vụ án cụ thể, nhằm bảo đảm sự khách quan, vô tư của chánh án tòa án khi đề nghị hội thẩm tham gia xét xử.

Thứ hai, nghiên cứu xây dựng thí điểm chế định Bồi thẩm đoàn trong hoạt động xét xử

Để tăng cường hơn nữa tính độc lập trong quá trình xét xử, việc xây dựng thí điểm chế định Bồi thẩm đoàn, đan xen chế định Hội thẩm được xem là phù hợp trong bối cảnh hiện nay. Bởi vì chế định bồi thẩm đoàn tạo cơ chế lựa chọn mang tính khách quan, bình dân, phổ thông vào danh sách ứng viên làm bồi thẩm viên; Danh sách bồi thẩm viên được lựa chọn bằng cách rút thăm ngẫu nhiên, không chỉ định trước hoặc chỉ lựa chọn những bồi thẩm “biết nghe lời” Thẩm phán. Chế định bồi thẩm đoàn tạo cơ hội cho bồi thẩm viên được quyền tham gia bày tỏ cảm nhận của người bình dân để đưa ra kết luận có tội hay không có tội, đúng hay sai và kết thúc vai trò ở công đoạn này. Còn việc quyết định khung hình phạt nào, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ là việc chuyên sâu về chuyên môn, chỉ dành cho Thẩm phán.

Thứ ba, tăng cường công tác tập huấn, nâng cao kỹ năng xét xử cho hội thẩm nhân dân, tiến hành trao đổi kinh nghiệm giữa các cấp hội thẩm và các hội thẩm cũ, mới. Đồng thời tổ chức các chuyên công tác học tập kinh nghiệm các Tòa án nhân dân một cách hiệu quả; tăng cường phối hợp xây dựng kế hoạch xét xử. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ xét xử cho hội thẩm thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

Thứ tư, tiếp tục thực hiện những chế độ, chính sách đối với hội thẩm theo quy định của pháp luật, đồng thời bổ sung một số chế độ, chính sách: xây dựng cơ chế bảo vệ thẩm phán, hội thẩm và gia đình nhằm bảo đảm cho họ yên tâm thực hiện nhiệm vụ xét xử.

Kết luận

Sự tham gia của Nhân dân vào hoạt động xét xử của Tòa án, để đưa ra các phán quyết tư pháp bảo đảm cho các Bản án không chỉ tuân thủ pháp luật mà còn trên cơ sở những quan điểm về đạo đức, về hành vi mà pháp luật chưa ghi nhận đầy đủ và kịp thời. Có như vậy, phán quyết của Tòa án mới đạt tới mục tiêu bảo vệ công lý, vì công lý không chỉ là công bằng trên cơ sở pháp luật mà còn là lẽ phải và đạo đức xã hội

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Nguyễn Hòa Bình (2021), Đổi mới và hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia hoạt động xét xử tại tòa án, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới, Tạp chí Công sản

[2] Đỗ Minh Khôi (2021), Một số nghiên cứu hiện đại về Tòa án, Nxb Chính trị quốc gia sự thật

[3] Quốc hội (2013) Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

[4] Viện Chính sách Công và Pháp luật, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (2014), Cải cách tư pháp vì một nền tư pháp liêm chính, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.